

Số: KH-BQLVHL

Quảng Ninh, ngày tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số của Ban Quản lý vịnh Hạ Long đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Ban Quản lý vịnh Hạ Long đã ban hành Kế hoạch số 26/KH-BQLVHL ngày 24/02/2022 về việc triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về thực hiện Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 của UBND tỉnh v/v phê duyệt Đề án chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, các chỉ đạo của tỉnh Quảng Ninh về chuyển đổi số và tình hình thực tiễn, Ban Quản lý vịnh Hạ Long cập nhật Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số của Ban Quản lý vịnh Hạ Long đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Bám sát và cụ thể hóa các quan điểm, định hướng lớn của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, nội dung Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 01/3/2022, Đề án chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của UBND tỉnh và các chỉ đạo khác có liên quan trong hoạt động của Ban Quản lý vịnh Hạ Long.

2. Yêu cầu

- Chuyển đổi số của Ban quản lý vịnh Hạ Long là xu thế tất yếu, là nhiệm vụ xuyên suốt, vừa cấp bách, vừa lâu dài.

- Nhận thức của viên chức, lao động, doanh nghiệp, cộng đồng có liên quan đóng vai trò quyết định trong thúc đẩy Chuyển đổi số của Ban Quản lý vịnh Hạ Long; do đó, cần đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, vận động..., góp phần làm thay đổi tư duy, nhận thức, hành động, tạo sự đồng thuận, thống nhất, tập trung cao trong thực hiện, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

- Chuyển đổi số của Ban Quản lý vịnh Hạ Long được triển khai toàn diện, kiên quyết, kiên trì, liên tục, vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở kế thừa những kết quả đạt được, những dữ liệu đã có, vận dụng phù hợp với thực tiễn hoạt động của cơ quan.

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân, tổ chức, không để lộ lọt thông tin thuộc phạm vi bí mật Nhà nước.

- Khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới hoạt động quản lý, điều hành của Ban Quản lý vịnh Hạ Long; xây dựng Di sản số vịnh Hạ Long; quản trị theo mô hình kinh tế tuần hoàn, quản trị di sản bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về hoạt động quản lý, điều hành, chỉ đạo của Ban Quản lý vịnh Hạ Long

- 100% hoạt động điều hành, quản trị nội bộ, văn bản, báo cáo... của khối Văn phòng, văn phòng các Trung tâm, Đội được thực hiện trên nền tảng số, đảm bảo tính liên thông, thống nhất, tổng thể; 100% viên chức, lao động khối Văn phòng, văn phòng các Trung tâm, Đội sử dụng chữ ký số và xử lý công việc trên hệ thống chính quyền điện tử (trừ văn bản mật theo quy định).

- 100% viên chức, lao động của Ban định kỳ hàng năm được tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số; tối thiểu 30% viên chức, người lao động được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu bằng các công cụ số.

2.2. Về công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long

- 100% các giá trị, tài nguyên Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long được xây dựng cơ sở dữ liệu số.

- 100% hoạt động quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị Di sản được ứng dụng công nghệ số.

- Xây dựng hệ thống quản trị vịnh Hạ Long theo mô hình kinh tế tuần hoàn, quản trị di sản bền vững phục vụ du lịch số và di sản số, trong đó tập trung vào xây dựng phát triển hệ thống du lịch thông minh tại vịnh Hạ Long.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chuyển đổi số

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của các cấp uỷ Đảng và vai trò của các đoàn thể trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số.

- Định kỳ kiểm tra, rà soát các kết quả và nội dung nhiệm vụ chuyển đổi số để theo dõi, cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số vào các chương trình, kế hoạch công tác chuyên môn thực hiện hàng năm và trong các giai đoạn của Ban. Ưu tiên dành nguồn lực và huy động nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, thiết thực.

- Chỉ đạo xây dựng Đề án chuyển đổi số của Ban Quản lý vịnh Hạ Long, trong đó có nội dung xây dựng Di sản số phục vụ công tác quản lý, bảo tồn và phát huy bền vững giá trị Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long; xây dựng hệ thống quản trị vịnh Hạ Long theo mô hình kinh tế tuần hoàn, quản trị di sản bền vững phục vụ du lịch số và di sản số, tập trung vào xây dựng phát triển hệ thống du lịch thông minh tại vịnh Hạ Long.

- Chỉ đạo lựa chọn thí điểm 01 mô hình chuyển đổi số tại Ban Quản lý vịnh Hạ Long.

2. Nâng cao nhận thức và truyền thông về chuyển đổi số

- Chuyển đổi nhận thức, đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tăng cường kiến thức về chuyển đổi số trong cơ quan. Trường các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về chuyển đổi số trong đơn vị, lĩnh vực được phụ trách; cụ thể hóa và gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của đơn vị; có trách nhiệm tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chỉ đạo của Tỉnh về chuyển đổi số để nâng cao nhận thức của viên chức, lao động về sự cần thiết, tính cấp thiết, vai trò, lợi ích của chuyển đổi số; nâng cao kiến thức, kỹ năng, thay đổi thói quen hành vi về công nghệ số cho viên chức, lao động, góp phần hình thành công dân số.

- Rà soát, bổ sung, xây dựng quy chế, quy định sử dụng hệ thống mạng WAN, mail công vụ, chữ ký số, khai thác chính quyền điện tử...trong cơ quan.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp đang hoạt động kinh tế - xã hội trên vịnh Hạ Long, gắn với công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long.

- Tuyên truyền về nội dung chuyển đổi số trong công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long trên các phương tiện thông tin đại chúng: qua các cơ quan báo chí của Trung ương; trên hạ tầng của Trung tâm Truyền thông tỉnh; trên nền tảng Website và trên các mạng xã hội, Fanpage của vịnh Hạ Long...

3. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Rà soát, bổ sung nguồn nhân lực nòng cốt chất lượng cao có kiến thức, trình độ về công nghệ thông tin và kỹ năng về chuyển đổi số.

- Xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch đào tạo về kỹ năng số, quản trị số, lãnh đạo số, chiến lược chuyển đổi số... để đào tạo, tập huấn cho 100% lãnh đạo Ban, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Ban, lãnh đạo các tổ chức đoàn thể.

- Triển khai, tham gia các chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho viên chức, lao động để thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi toàn diện môi trường làm việc lên môi trường số cho viên chức, lao động và tạo được lực lượng nòng cốt, lan tỏa kiến thức, kỹ năng phục vụ chuyển đổi số. Đào tạo chuyên sâu cho Tổ giúp việc, cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, cán bộ trực tiếp quản lý, vận hành trong các lĩnh vực chuyển đổi số theo định kỳ và các xu hướng phát triển của công nghệ để làm chủ thiết bị, hệ thống, nền tảng số.

- Xây dựng mô hình cơ quan có ít nhất 03 nhân sự nòng cốt về chuyển đổi số theo hướng đào tạo từ nguồn nhân lực tại chỗ để từ đó tiếp tục nhân rộng, lan tỏa.

- Hợp tác với các doanh nghiệp công nghệ số, các viện nghiên cứu, các trường đại học, các tổ chức trong và ngoài nước để thu hút nguồn lực, trao đổi kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ, giải pháp và nền tảng số tại Ban. Chủ động, tích cực tham gia các tổ chức, diễn đàn về chuyển đổi số, tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số.

4. Phát triển hạ tầng, dữ liệu và nền tảng cho chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

- Đầu tư, thuê, đảm bảo hạ tầng để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của Ban Quản lý vịnh Hạ Long; tăng cường sử dụng các nền tảng số dùng chung của Tỉnh đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

- Hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, doanh nghiệp số có uy tín, năng lực, kinh nghiệm để tư vấn, tham gia xây dựng phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ban và nhiệm vụ quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị Di sản.

- Cung cấp các dữ liệu mở có liên quan trên Website của cơ quan phục vụ nhu cầu tiếp cận, truy cập, khai thác, sử dụng của các đơn vị, người dân, doanh nghiệp...

- Triển khai các nền tảng số quốc gia theo Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với Bưu điện Tỉnh và các đơn vị liên quan thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số phục vụ gắn biển địa chỉ số tại Trụ sở Ban.

- Đảm bảo an toàn thông tin mạng trong chuyển đổi số, tuyệt đối không để lộ lọt các văn bản, hồ sơ, tài liệu mật trên môi trường số. Triển khai các hệ thống, ứng dụng trên điện toán đám mây và đảm bảo an toàn thông tin mạng. Phổ cập thông tin an toàn mạng cho viên chức, lao động. Định kỳ tổ chức kiểm

tra, đánh giá đảm bảo an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin của Ban Quản lý vịnh Hạ Long.

5. Phát triển Chính quyền số

- Rà soát, đầu tư, thuê hạ tầng, bổ sung trang thiết bị phục vụ phát triển chính quyền số (máy tính, thiết bị công nghệ thông tin...).

- Sử dụng chữ ký số và triển khai xử lý công việc trên hệ thống chính quyền điện tử (đặc biệt là trình ký văn bản điện tử, thực hiện các chức năng xử lý nội bộ).

- Số hoá toàn bộ các văn bản chỉ đạo điều hành, quản lý, lưu trữ hồ sơ của đảng, chuyên môn, đoàn thể thuộc Ban Quản lý vịnh Hạ Long từ năm 2010 trở lại đây.

- Rút ngắn quy trình, hiện đại hóa trang thiết bị trong giải quyết các thủ tục liên quan phục vụ doanh nghiệp, người dân, khách du lịch, đảm bảo tiện ích như quy trình bán, kiểm soát vé tham quan, mở rộng và phát triển hỗ trợ xử lý các phương thức mua vé trực tuyến, các dịch vụ thanh toán 24/7 bằng nhiều hình thức (ví dụ: thanh toán thông qua mã phản hồi QR, các giao dịch Ví điện tử, thanh toán thẻ, tài khoản thanh toán, xuất hoá đơn điện tử...) gắn với xây dựng công dân số; quy trình, thủ tục ký hợp đồng hoạt động dịch vụ...

6. Triển khai các nhiệm vụ dự kiến trong Đề án chuyển đổi số của Ban Quản lý vịnh Hạ Long

- Nâng cấp hệ thống mạng LAN của Ban và các trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in...) hoạt động ổn định; đầu tư thiết bị họp trực tuyến tại Ban.

- Xây dựng Di sản số phục vụ công tác quản lý, bảo tồn và phát huy bền vững giá trị Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long; xây dựng hệ thống quản trị vịnh Hạ Long theo mô hình kinh tế tuần hoàn, quản trị di sản bền vững phục vụ du lịch số và di sản số, trong đó, tập trung vào xây dựng phát triển hệ thống du lịch thông minh tại vịnh Hạ Long:

+ Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu số cho các giá trị, tài nguyên Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long: *Giá trị địa chất - địa mạo, cảnh quan, đa dạng sinh học, văn hóa - lịch sử; tài nguyên - môi trường; du lịch (số hóa trên nền tảng công nghệ số, gắn địa chỉ số gắn với bản đồ số 3D vịnh Hạ Long, xây dựng các tour tham quan, sản phẩm du lịch trên nền tảng công nghệ số...).*

+ Nâng cấp mới Cổng thông tin điện tử vịnh Hạ Long.

+ Tuyên truyền quảng bá, cung cấp thông tin về vịnh Hạ Long cho khách tham quan: Thuyết minh tự động và trợ lý ảo du lịch bằng công nghệ thông minh nhân tạo AI; tuyên truyền, quảng bá vịnh Hạ Long bằng công nghệ thực tế ảo VR 3D/360.

+ Bán, kiểm soát vé tham quan tự động.

+ Nâng cấp, bổ sung hệ thống camera giám sát các điểm bán và soát vé tại các cảng và điểm tham quan.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện từ năm 2022 đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Nguồn kinh phí từ ngân sách tỉnh cấp, chi thường xuyên của Ban Quản lý vịnh Hạ Long và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo chuyển đổi số của Ban Quản lý vịnh Hạ Long

Chỉ đạo toàn diện việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của Ban Quản lý vịnh Hạ Long. Theo dõi, giám sát, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình, kết quả triển khai; chỉ đạo tổng hợp, báo cáo đột xuất và định kỳ hàng năm; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

2. Các đơn vị trực thuộc Ban

- Bám sát, cụ thể hóa và gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số của Ban với kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của đơn vị; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số cho viên chức, lao động đơn vị thông qua các hình thức phù hợp.

- Thực hiện nghiêm các mục tiêu, giải pháp về phát triển Chính quyền số, đặc biệt trong việc sử dụng chữ ký số và triển khai xử lý công việc trên hệ thống chính quyền điện tử.

- Chủ động tham mưu, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long gắn với chức năng được giao và theo nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch.

- Chủ động, thường xuyên rà soát, đánh giá và đề xuất cập nhật, sửa đổi danh mục nhiệm vụ (nếu có) được giao chủ trì tham mưu triển khai thực hiện theo tình hình, nhu cầu thực tiễn, đảm bảo phù hợp, hiệu quả.

- Làm đầu mối phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai các dự án/đề án liên ngành, liên vùng về chuyển đổi số thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, làm cơ sở để tham mưu, đề xuất triển khai gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, liên thông.

- Định kỳ tháng, quý, năm báo cáo kết quả tham mưu theo dõi, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số theo Kế hoạch (*rõ tiến độ khối lượng kết quả đạt được mục tiêu đến kỳ báo cáo và tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong kỳ báo cáo theo nhiệm vụ được giao*), gửi về Phòng Nghiệp vụ - Nghiên cứu tổng hợp trước ngày 17 hàng tháng và các báo cáo đột xuất khác (nếu có); trường hợp ngày 17 hàng tháng trùng vào ngày nghỉ, các đơn vị gửi vào ngày làm việc liền kề trước đó.

3. Phòng Nghiệp vụ - Nghiên cứu

Phòng Nghiệp vụ - Nghiên cứu phối hợp với Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số:

- Tham mưu, theo dõi, giám sát, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số của Ban Quản lý vịnh Hạ Long; định kỳ hàng tháng (trước ngày 20) tham mưu tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp); tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết theo định kỳ.

- Chủ động nắm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng triển khai thực hiện Kế hoạch, Đề án liên quan đến chuyển đổi số và phối hợp với các đơn vị trực thuộc Ban tìm phương án giải quyết, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

4. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu đề xuất kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của Ban Quản lý vịnh Hạ Long.

5. Phòng Kỹ thuật, Tu bổ và tôn tạo cảnh quan

Tham mưu thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư, quản lý các dự án đầu tư liên quan đến chuyển đổi số của Ban.

6. Đề nghị các tổ chức đoàn thể

- Tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho đoàn viên, nhất là lực lượng đoàn viên thanh niên để phát huy vai trò là lực lượng nòng cốt, tiên phong trong thực hiện chuyển đổi số.

- Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Ban trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của Ban Quản lý vịnh Hạ Long.

- Chủ động triển khai thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của Công đoàn, Đoàn Thanh niên theo định hướng, chỉ đạo của cấp trên, gắn với chuyển đổi số của cơ quan.

Yêu cầu các đơn vị liên quan căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Lãnh đạo Ban xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông (tổng hợp);
- Các đ/c Phó Trưởng Ban;
- Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Chuyển đổi số;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Các đơn vị trực thuộc Ban (thực hiện);
- Lưu: VT, NVNC.

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Tiến Dũng